

Số: **145** /GCN-BXD

Hà Nội, ngày **19** tháng **5** năm 2022

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ xây dựng Hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp bổ xung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty TNHH Tư vấn khảo sát xây dựng Toàn Chính và Biên bản đánh giá ngày 16 tháng 5 năm 2022.

CHỨNG NHẬN:

- Công ty TNHH Tư vấn khảo sát xây dựng Toàn Chính
Mã số thuế: 0400553961
Địa chỉ: Số 71 đường Ngô Tất Tố, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm vật liệu xây dựng và cơ học đất
Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 123+125 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm bổ xung nêu trong bản Danh mục kèm theo giấy chứng nhận này.
- Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD 487**
- Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký và có hiệu lực đến hết ngày ngày 25 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Tư vấn khảo sát xây dựng Toàn Chính;
- SXD thành phố Đà Nẵng;
- TT thông tin (Website);
- Lưu: VT, KHCN&MT.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG



Vũ Ngọc Anh

DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ BỔ XUNG CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 487
(Kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
Số: 145 /GCN-BXD, ngày 19 tháng 5 năm 2022)

TT	Tên phép thử	Cơ sở pháp lý tiến hành thử
THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT TRONG PHÒNG		
1.	Xác định đặc trưng tan rã của đất	TCVN 8718:2012
2.	Xác định đặc trưng trương nở của đất	TCVN 8719:2012
3.	Xác định đặc trưng co ngót của đất	TCVN 8720:2012
4.	Xác định khối lượng và thể tích khô lớn nhất và nhỏ nhất của đất rời	TCVN 8721:2012
5.	Phương pháp chỉnh lý kết quả thí nghiệm đất	TCVN 9153:2012
THỬ NGHIỆM ỐNG, PHỤ TÙNG NỐI ỐNG, PHỤ KIỆN BẰNG GANG ĐEO		
6.	Xác định kích thước	TCVN 10177:2013 (ISO 2531:2009)
7.	Xác định chiều dày lớp lót vữa xi măng	TCVN 10178:2013 (ISO 4179:2005)
8.	Xác định chiều dày lớp phủ bitum	ASTM E376:2011
9.	Xác định khối lượng lớp mạ	TCVN 7703:2007 (ISO 8179:2004)
10.	Xác định giới hạn bền đứt, giới hạn chảy, độ giãn dài	TCVN 197-1:2014
11.	Xác định độ cứng Brinell	TCVN 256-1:2006
THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU KIM LOẠI		
12.	Cáp thép thông dụng: Phương pháp xác định tải trọng phá hủy thực tế	TCVN 6368: 1998
13.	Kiểm tra lưới thép hàn	TCVN 9391:2012
14.	Thử nghiệm lực căng của tấm lưới; lực căng tại vòng xoắn mắt lưới (dùng làm rọ đá)	ASTM A975:2003
THÍ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG		
15.	Xác định độ lún công trình dân dụng và công nghiệp bằng phương pháp đo cao hình học	TCVN 9360: 2012
16.	Kỹ thuật đo đạc phục vụ công tác thi công	TCVN 9364: 2012
17.	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình	TCVN 9398: 2012
18.	Xác định chuyển dịch ngang bằng phương pháp trắc địa	TCVN 9399:2012
19.	Xác định độ nghiêng bằng phương pháp trắc địa	TCVN 9400:2012
20.	Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS	TCVN 9401:2012
21.	Quy định bố trí thiết bị quan trắc cụm công trình đầu mối	TCVN 8215:2009
22.	Đo chuyển vị ngang của nền đất	ASTM D6230-98(2005) BS/EN/ISO 18674-2
23.	Đo chuyển vị ngang bằng Inclinnometer	AASHTO T254:80 (2004)
24.	Phương pháp thí nghiệm gia tải để đánh giá độ bền, độ cứng và khả năng chống nứt của cấu kiện BT và BT đúc sẵn	TCVN 9347:2012
25.	Phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh để đánh giá độ bền của các bộ phận kết cấu bê tông cốt thép chịu uốn trên công trình	TCVN 9344:2012 ASTM E455:04 ASTM E529:04
26.	Thử nghiệm, kiểm định cầu: Đo ứng suất tĩnh; Đo chuyển vị tĩnh, động; Đo dao động và chuyển vị tần số thấp; Đo gia tốc	22 TCN 243:1998 22 TCN 170:1987
27.	PHÉP THỬ BẰNG CHẠM NƯỚC PVC	
28.	Xác định khối lượng riêng	TCVN 4866:2013



TT	Tên phép thử	Cơ sở pháp lý tiến hành thử
THỬ NGHIỆM MÀNG CHỐNG THẤM		
29.	Xác định độ dày	TCVN 9409-1: 2014
30.	Xác định độ bền bóc tách của mối dán	TCVN 9409-2: 2014
31.	Xác định tỉ lệ thay đổi khối lượng ở 70oC	TCVN 9409-3:2014
32.	Xác định độ bền trong môi trường vi sinh	TCVN 9409-4:2014
33.	Xác định độ bền trong môi trường hóa chất	TCVN 9409-5:2014
THỬ NGHIỆM ỐNG NHỰA VÀ PHỤ TÙNG PVC, HDPE		
34.	Xác định khối lượng riêng: Phương pháp ngâm, picnomet lỏng, và chuẩn độ; Phương pháp cột gradient; Phương pháp picnomet khí	TCVN 6039-1:2015 TCVN 6039-2: 2008 TCVN 6039-3:2008
35.	Xác định nhiệt độ hóa mềm vicat: Phương pháp thử chung; Điều kiện thử chung cho ống và phụ tùng	TCVN 6147-1:2003 (ISO 2507-1) TCVN 6147-2:2003 (ISO 2507-2)
36.	Xác định sự thay đổi kích thước theo chiều dọc: Phương pháp thử và các thông số	TCVN 6148:2007 (ISO 2505)
37.	Xác định độ bền kéo và kiểu phá hủy của mẫu thử từ mối nối nung chảy mặt đầu	TCVN 8201:2009 (ISO 13953)
THỬ NGHIỆM GẠCH LÁT GRANITO		
38.	Kiểm tra kích thước và khuyết tật ngoại quan; Xác định độ mài mòn; Xác định lực xung kích; Xác định độ cứng lớp mặt	TCVN 6074:1998

Ghi chú (*): - Các tiêu chuẩn kỹ thuật của phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật của phép thử thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.

